

Số: 270 /QĐ-UBND

Hòa An, ngày 14 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trịnh Nguyễn Tâm, thường trú
tại Phố A, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An
(lần đầu)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Xét đơn khiếu nại ngày 19 tháng 7 năm 2021 của ông Trịnh Nguyễn Tâm,
địa chỉ Phố A, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.*

Theo Báo cáo số 01/BC-TXM, ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Tổ xác minh
khiếu nại về việc giải quyết khiếu nại của ông Trịnh Nguyễn Tâm với các nội dung
sau đây:

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Trịnh Nguyễn Tâm khiếu nại yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Hòa An, về việc tiêu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) mang tên ông Trịnh Nguyễn Tâm, trú tại Khu phố A, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An.

Ông cho rằng GCNQSDĐ số X695966 của ông hoàn toàn đúng quy định pháp luật đất đai, không sai về diện tích, không sai về mục đích sử dụng (đều ghi rõ đất “vườn”). GCNQSDĐ số X695966 không thuộc 04 trường hợp nhà nước thu hồi theo khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013.

Ông cho rằng lý do UBND huyện Hòa An đưa ra để thu hồi GCNQSDĐ của gia đình ông là không đúng. Trong Đơn đăng ký quyền sử dụng đất ngày 19/9/2003 của ông đã có xác nhận của cơ quan Địa chính có thẩm quyền là “đủ điều kiện” cấp GCNQSDĐ.

Ngày 10/6/2021 ông đã có đơn xin nhận lại GCNQSDĐ số X695966.

II. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG KHIẾU NẠI

1. Căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định tiêu hủy GCNQSDĐ

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất;
- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;
- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

2. Diễn biến sự việc

- Ngày 19/9/2003, ông Trịnh Nguyễn Tâm có làm Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất đối với 02 thửa đất là thửa số 218 và thửa đất số 220 tờ bản đồ số 02, đơn có xác nhận của UBND thị trấn Nước Hai, xác nhận của cơ quan địa chính có thẩm quyền, nội dung hồ sơ đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ và đã được UBND huyện Hòa An cấp GCNQSDĐ số phát hành X695966, số vào sổ 00029 ngày 25/10/2004. Tuy nhiên, do GCNQSDĐ trên không đúng mục đích sử dụng đất nên ông Tâm không nhận.

- Ngày 09/6/2021 UBND huyện Hòa An ban hành Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND của UBND huyện Hòa An, về việc tiêu hủy GCNQSDĐ mang tên ông Trịnh Nguyễn Tâm, trú tại Khu phố A, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An.

- Ngày 10/6/2021 ông Trịnh Nguyễn Tâm có đơn gửi trực tiếp tại Ban tiếp công dân huyện về việc xin nhận lại GCNQSDĐ số phát hành X695966, số vào sổ 00029, ngày 25/10/2004.

3. Kết quả xác minh

3.1. Nội dung 1: Ông Trịnh Nguyễn Tâm cho rằng: GCNQSDĐ số X695966 ngày 25/10/2004 của ông hoàn toàn đúng quy định pháp luật Đất đai, không sai về diện tích, mục đích sử dụng (đều ghi rõ đất “vườn”. GCNQSDĐ số X695966 không thuộc trong các trường hợp nhà nước thu hồi GCNQSDĐ theo khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013

- Qua xác minh các hồ sơ, tài liệu cấp giấy chứng nhận của ông Trịnh Nguyễn Tâm cho thấy:

3.1.1. Tại Đơn đăng ký quyền sử dụng đất do ông Trịnh Nguyễn Tâm kê khai đăng ký ngày 19/9/2003 gồm có 02 thửa:

- Thửa số 218, tờ bản đồ số 02, diện tích 580m², loại đất: V, mục đích sử dụng: V.
- Thửa đất số 220, tờ bản đồ số 02, diện tích 420m², loại đất: V, mục đích sử dụng V.

Ông Trịnh Nguyễn Tâm đã ký, ghi rõ họ tên trong đơn đăng ký, đơn được UBND thị trấn Nước Hai xác nhận ngày 30/3/2004: về nguồn gốc là *thừa kế*, về tình trạng tranh chấp, khiếu nại: *không*. Đơn được Thủ trưởng cơ quan Địa chính huyện xác nhận ngày 02/4/2004 là: “*hồ sơ đầy đủ, chính xác, đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ*”.

3.1.2. *Quyết định số 580/QĐ-UB-NL ngày 19/4/2004 của UBND huyện Hòa An về việc cấp GCNQSDĐ:*

- Qua đối chiếu với các thông tin về loại đất trên GCNQSDĐ số phát hành X695966, số vào sổ 00029, ngày 25/10/2004 của UBND huyện Hòa An thì GCNQSDĐ đã cấp có 02 thửa:

+ Thửa số 218, diện tích 580m², loại đất: Vườn.

+ Thửa số 220, diện tích 420m², loại đất: Vườn.

3.1.3. *Qua kiểm tra trang số 6, Sổ mục kê ngày 05/12/1998 do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Hòa An cung cấp:*

- Tại thửa số 218, tên chủ sử dụng đất: Trịnh Nguyễn Tâm; diện tích 580m² (trong đó 140m² đất ký hiệu T, 440m² đất vườn).

- Tại thửa số 220, tên chủ sử dụng đất: Trịnh Nguyễn Tâm, diện tích 420m², ký hiệu loại đất “ĐM”.

3.1.4. *Qua kiểm tra trang số 29, Sổ địa chính ngày 10/7/2004 do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Hòa An cung cấp:*

+ Tờ bản đồ 02, thửa số 218, diện tích 580m² mục đích sử dụng “V”.

+ Tờ bản đồ 02, thửa số 220, diện tích 420m² mục đích sử dụng “V”.

- Qua kiểm tra bản đồ đo đạc năm 1997 cho thấy thửa đất số 218, diện tích 580m², ký hiệu “T”; thửa đất số 220, diện tích 420m², ký hiệu loại đất “M”, 02 thửa đất trên đều nằm trong tờ bản đồ số 2f-48-45-295- (b - II) thị trấn Nước Hai.

3.1.5. *Qua kiểm tra bản đồ đo đạc năm 2011 và Sổ mục kê trang số 22, ngày 30/12/2012*

Tại bản đồ đo đạc năm 2011 thì thửa đất số 218, tờ bản đồ số 02 đo vẽ năm 1997 đã được tách thành 02 thửa đất là thửa 162 diện tích 249,8m² và thửa đất số 163 diện tích 323,8m², 02 thửa đất trên nằm trong tờ bản đồ số 07 thị trấn Nước Hai năm 2011 và có cùng ký hiệu loại đất là “LNK” (đất trồng cây lâu năm khác)

Tại trang số 22 Sổ mục kê đất đai ngày 30/12/2012 thì thửa đất số 162, diện tích 249,8m², thửa 163, diện tích 167,8m², thửa đất số 172, diện tích 156,0m² có cùng mục đích sử dụng “LNK” (đất trồng cây lâu năm khác). Như vậy tại Sổ mục kê năm 2012 thửa đất số 163 diện tích 323,8m² được ghi tại Sổ mục kê là 02 thửa (thửa 163 và thửa 172) nhưng diện tích và mục đích sử dụng đất không thay đổi.

Như vậy, qua xác minh phân loại đất ghi trong đơn đăng ký cấp GCNQSDĐ, Sổ mục kê, Sổ địa chính và tại GCNQSDĐ số phát hành X695966, số vào sổ 00029 ngày 25/10/2004, việc ghi thông tin về mục đích sử dụng đất tại các tài liệu trên là không đồng nhất.

* Nội dung ông Trịnh Nguyễn Tâm cho rằng GCNQSDĐ số X695966 không thuộc trong các trường hợp nhà nước thu hồi GCNQSDĐ theo khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013.

Qua xác minh, ngày 09/6/2021 UBND huyện Hòa An ban hành Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND huyện Hòa An, về việc tiêu hủy

GCNQSDĐ mang tên ông Trịnh Nguyễn Tâm, trú tại Khu phố A, thị trấn Nước Hai, chứ UBND huyện Hòa An không thực hiện thủ tục thu hồi GCNQSDĐ như trong đơn khiếu nại.

3.2. Nội dung 2: Lý do UBND huyện đưa ra để thu hồi bì a đỏ của ông nêu trên là không đúng vì chữ viết tại mặt trước (trang 1) Đơn đăng ký quyền sử dụng đất ngày 19/9/2003 là chữ cán bộ chuyên môn, không phải do tự tay ông viết; hơn nữa ông cũng thấy có nhiều trường hợp khác có đơn đăng ký quyền sử dụng đất ghi loại đất chữ “V” như trường hợp của ông.

Nội dung Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND huyện Hòa An có ghi lý do tiêu hủy theo quy định tại mục 21, Điều 7b, Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường chứ không đưa ra lý do thu hồi GCNQSDĐ của ông như đơn khiếu nại.

Qua xem xét cơ sở pháp lý, UBND huyện áp dụng căn cứ lý do tiêu hủy GCNQSDĐ trên là không đúng, vì tại Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường không có mục 21, Điều 7b mà các quy định về tiêu hủy GCNQSDĐ quy định tại khoản 21, Điều 6 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Về lý do tiêu hủy: GCNQSDĐ đã ký không đúng mục đích sử dụng đất, GCNQSDĐ ghi đất vườn, nhưng Đơn đăng ký quyền sử dụng đất của ông Trịnh Nguyễn Tâm ký ngày 19/9/2003 không ghi rõ loại đất, mục đích sử dụng mà chỉ ghi chữ “V”.

Như vậy, qua thẩm tra xác minh, ông Tâm khẳng định Đơn đăng ký quyền sử dụng đất ký ngày 19/9/2003 ông không được viết mà do cán bộ chuyên môn viết, tuy nhiên ông Tâm khẳng định chữ ký tại Đơn đăng ký quyền sử dụng đất là chữ ký của ông. Do đó mặc dù nội dung Đơn đăng ký quyền sử dụng đất không phải chữ viết của ông, nhưng ông phải chịu trách nhiệm về nội dung đơn đăng ký của mình, vì ông đã được ký vào Đơn đăng ký quyền sử dụng đất ngày 19/9/2003.

Việc UBND huyện lấy lý do tiêu hủy như trên là không phù hợp, bởi qua kiểm tra Đơn đăng ký quyền sử dụng đất ngày 19/9/2003 của ông Trịnh Nguyễn Tâm, tại phần loại đất chỉ ghi chữ “V”, không ghi rõ là đất gì, người tiếp nhận, đơn đăng ký đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ và đã được cấp GCNQSDĐ số phát hành X695966, số vào sổ 00029, ngày 25/10/2004 ghi số thửa 218, diện tích 580m², loại đất: vườn; số thửa 220, diện tích 420m², loại đất: vườn.

Qua kiểm tra bản đồ đo đạc năm 2011 thì thửa đất số 218, tờ bản đồ số 02 đo vẽ năm 1997 đã được tách thành 02 thửa đất là thửa 162, tờ bản đồ số 07 có diện tích 249,8m² và thửa đất số 163 diện tích 323,8m², 02 thửa đất trên nằm trong tờ bản đồ số 10 (517539-2-(14) thị trấn Nước Hai năm 2011 có cùng ký hiệu loại đất là “LNK”. Mặt khác qua kiểm tra hiện trạng thửa đất số 218, 220 tờ bản đồ số 02 nêu trên cho thấy tại hiện trạng thửa đất có dựng 01 cái lều tạm, ngoài ra không có vật kiến trúc hay công trình gì trên đất.

Như vậy trong Đơn đăng ký quyền sử dụng đất ngày 19/9/2003 của ông Trịnh Nguyễn Tâm, tại phần loại đất chỉ ghi chữ “V” nhưng tại GCNQSDĐ số phát hành

X695966, số vào sổ 00029, ngày 25/10/2004 ghi số thửa 218; số thửa 220, loại đất: vườn, về bản chất không làm thay đổi mục đích sử dụng đất của thửa đất trên.

Nội dung ông Trịnh Nguyễn Tâm cho rằng, ông cũng thấy có nhiều trường hợp khác có đơn đăng ký quyền sử dụng đất ghi loại đất chữ "V" như trường hợp của ông: Qua xác minh tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Hòa An cho thấy tại trang Sổ mục kê thị trấn Nước Hai ngày 05/12/1998 tại các trang 30, 31, 32, tờ bản đồ số 7, mục ghi chú cũng ghi chữ "V".

Xác minh Sổ địa chính thị trấn Nước Hai ngày 10/7/2004 tại trang 95, 111, 112, 168 tờ bản đồ số 02; trang 93, 101, 102, 103, 105, 108, 109, tờ bản đồ số 5; trang số 70, 71, tờ bản đồ số 8; trang số 52, 63, 66, 76 tờ bản đồ số 9 đều ghi mục đích sử dụng đất "V".

Qua kiểm tra thực tế 05 bộ hồ sơ cấp GCNQSDĐ cùng thời điểm với hồ sơ ông Trịnh Nguyễn Tâm tại Văn phòng đăng ký đất đai thấy 01 bộ hồ sơ trong đó có đơn đăng ký quyền sử dụng đất của bà Đàm Thị Hè, loại đất ký hiệu chữ "V", mục đích sử dụng "Vườn".

Như vậy không chỉ riêng trường hợp của ông Tâm, mà qua xác minh còn có nhiều trường hợp khác tương tự như vậy. Do vậy việc tiêu hủy GCNQSDĐ của ông Tâm sẽ ảnh hưởng đến GCNQSDĐ của nhiều người khác.

Từ những chứng cứ trên, cho thấy tại thời điểm vào năm 2003, 2004 theo quy định tại Bảng mục đích sử dụng đất và ký hiệu quy ước tại Thông tư số 1900/2001/TT-TCĐC ngày 30/11/2011 của Tổng cục Địa chính về việc hướng dẫn đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cấp GCNQSDĐ, không có quy định chữ V là ký hiệu loại đất. Nhưng tại Đơn đăng ký của ông Tâm ghi chữ "V", người tiếp nhận, giải quyết hồ sơ tại thời điểm đó cũng không yêu cầu ghi rõ mà vẫn trình cấp GCNQSDĐ và được các cơ quan chức năng thẩm định hồ sơ đủ điều kiện. Mặt khác tại hồ sơ, tài liệu cùng thời điểm của ông Trịnh Nguyễn Tâm lưu tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Hòa An cũng ghi mục đích sử dụng đất "V" và trên cơ sở kết quả xác minh việc ghi chữ "V" trong Đơn đăng ký quyền sử dụng đất của ông Tâm so với hiện trạng quản lý sử dụng các thửa đất nói trên không làm thay đổi bản chất, mục đích sử dụng đất.

3.3. Nội dung 3: Ngày 10/6/2021 ông đã có đơn xin nhận lại GCNQSDĐ

- Qua xác minh, ngày 09/6/2021 UBND huyện Hòa An ban hành Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND về việc tiêu hủy GCNQSDĐ đất mang tên ông Trịnh Nguyễn Tâm, trú tại Khu phố A, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An.

- Ngày 10/6/2021 ông Trịnh Nguyễn Tâm có đơn xin nhận lại GCNQSDĐ đã bị tiêu hủy tại Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND huyện Hòa An.

Như vậy, căn cứ khoản 21 Điều 6 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai quy định:

“21. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 24 như sau:

4.

Trường hợp Giấy chứng nhận đã ký nhưng chưa trao được cho người sử dụng đất do người sử dụng đất chưa nhận Giấy chứng nhận theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền thì sau 90 ngày kể từ ngày có thông báo cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất xác nhận tại mục IV trên trang 3 của Giấy chứng nhận “Giấy chứng nhận chưa trao do... (ghi lý do chưa trao được Giấy chứng nhận do không đồng ý về thông tin trên Giấy chứng nhận, chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính, không có nhu cầu ghi nợ...) và lưu trữ theo quy định. Trường hợp sau khi xác nhận lý do chưa trao Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất có nhu cầu nhận Giấy chứng nhận thì Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện xác nhận nội dung “Giấy chứng nhận đã trao” vào mục IV của Giấy chứng nhận và trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.”

Như vậy, ngày 09/6/2021 UBND huyện Hòa An đã ban hành Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND nhưng đến ngày 12/7/2021 ông Trịnh Nguyễn Tâm mới được nhận và biết đến Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND. Mặt khác, tại thời điểm ký cấp GCNQSDĐ cho ông Tâm nhưng chưa trao không có quy định cụ thể nào về việc trao Giấy chứng nhận khi người sử dụng đất chưa nhận nhưng sau đó lại có nhu cầu xin nhận lại như quy định tại khoản 21 Điều 6 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nêu trên.

Như vậy, việc ông Trịnh Nguyễn Tâm có đơn xin nhận lại GCNQSDĐ là đúng.

III. KẾT LUẬN NỘI DUNG KHIẾU NẠI ĐƯỢC GIAO XÁC MINH

1. Nội dung 1: Khiếu nại sai.

2. Nội dung 2: Khiếu nại đúng một phần.

- Phần khiếu nại đúng: Qua xác minh đúng là có nhiều trường hợp khác có Đơn đăng ký quyền sử dụng đất, Sổ mục kê, Sổ địa chính, bản đồ ghi loại đất chữ “V” như trường hợp của ông Tâm.

- Phần khiếu nại sai: Việc ông khiếu nại Đơn đăng ký quyền sử dụng đất ngày 19/9/2003 là chữ của cán bộ chuyên môn, không phải do tự tay ông viết. Tuy nhiên ông khẳng định chữ ký trong đơn là đúng chữ ký của ông. Như vậy việc ông đã ký đơn thì phải biết rõ và phải chịu trách nhiệm về nội dung đơn đăng ký của mình.

3. Nội dung 3: Khiếu nại đúng.

Do vậy ông Trịnh Nguyễn Tâm khiếu nại hủy bỏ Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND huyện Hòa An, về việc tiêu hủy GCNQSDĐ mang tên ông Trịnh Nguyễn Tâm, trú tại Khu phố A, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An là có cơ sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận một phần đơn khiếu nại của ông Trịnh Nguyễn Tâm, có Căn cước công dân số 004046000035, do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/4/2021, thường trú tại Phố A, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Hủy bỏ toàn bộ nội dung Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND huyện Hòa An, về việc tiêu hủy GCNQSDĐ mang tên ông Trịnh Nguyễn Tâm, trú tại Khu phố A, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An.

Điều 2. Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An

Giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện Hòa An ban hành Quyết định hủy bỏ Quyết định số 1241^a/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND huyện Hòa An, về việc tiêu hủy GCNQSDĐ mang tên ông Trịnh Nguyễn Tâm, trú tại Khu phố A, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An.

Giao cho Chủ tịch UBND thị trấn Nước Hai tổ chức công bố, tổng đạt Quyết định này.

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu ông Trịnh Nguyễn Tâm không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Hòa An thì có quyền khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng hoặc khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Nước Hai, các tổ chức, cá nhân có liên quan và ông Trịnh Nguyễn Tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ban tiếp công dân huyện;
- Văn phòng ĐKĐĐ chi nhánh Hòa An;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TTrH+hồ sơ (L).

**CHỦ TỊCH****Luân Chiến Công**